SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
TỈNH THÁI NGUYÊN
CHI CỤC KINH TẾ HỢP TÁC VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Số:1098 /KTHT&PTNT-HCTH
V/v mời báo giá dịch vụ lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật phục vụ nhiệm vụ hỗ trợ mô hình tưới theo dữ liệu

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thái Nguyên, ngày 14 tháng 10 năm 2026

Kính gửi: Các tổ chức, doanh nghiệp có chức năng, năng lực phù hợp.

Căn cứ Quyết định số 1412/QĐ-SNNMT ngày 04/9/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Thái Nguyên về việc phê duyệt chủ trương và dự kiến kinh phí thực hiện mua sắm, thuê hàng hóa, dịch vụ đối với các nhiệm vụ của Chi cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Kế hoạch số 929/KH-KTHT&PTNT ngày 05/9/2026 của Chi cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn về hỗ trợ mô hình ứng dụng, chuyển giao và làm chủ công nghệ số trong quản lý tưới theo dữ liệu trong sản xuất nông nghiệp tại một số hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 222/QĐ-KTHT&PTNT ngày 14/10/2026 của Chi cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn về việc phê duyệt danh sách hợp tác xã được lựa chọn hỗ trợ mô hình ứng dụng, chuyển giao và làm chủ công nghệ số trong quản lý tưới theo dữ liệu trong sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên năm 2026.

Để có cơ sở xác định chi phí tư vấn, Chi cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn mời các tổ chức, doanh nghiệp quan tâm cung cấp báo giá dịch vụ tư vấn lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật, cụ thể như sau:

I. Thông tin đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Chi cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn tỉnh Thái Nguyên.

Địa chỉ: Số 134, đường Hoàng Văn Thụ, phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Ông Trần Minh Tuấn, Chuyên viên Phòng Hành chính - Tổng hợp, Chi cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn tỉnh Thái Nguyên.

Số điện thoại: 0986 099 090

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

Nhận trực tiếp tại Phòng Hành chính - Tổng hợp, Chi cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn tỉnh Thái Nguyên.

Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 07 giờ 30 phút ngày 15/10/2026 đến 17 giờ 00 phút ngày 17/10/2026. Các báo giá nhận được sau thời điểm trên sẽ không được xem xét.

Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 30 ngày kể từ ngày kết thúc tiếp nhận báo giá.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Nội dung công việc: Lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật phục vụ nhiệm vụ "Hỗ trợ mô hình ứng dụng, chuyển giao và làm chủ công nghệ số trong quản lý tưới theo dữ liệu trong sản xuất nông nghiệp tại một số hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên", bao gồm khảo sát hiện trạng, đề xuất giải pháp kỹ thuật, xác định khối lượng và lập dự toán kinh phí thực hiện.

2. Thành phần hồ sơ và yêu cầu báo giá:

- Thông tin đơn vị báo giá (có chữ ký, đóng dấu của người đại diện có thẩm quyền), ngày lập và thời gian hiệu lực của báo giá.

- Báo giá dịch vụ lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật, trong đó thể hiện rõ phạm vi công việc, chi phí thực hiện và thuế giá trị gia tăng (nếu có).

- Báo giá được sử dụng làm căn cứ tham khảo phục vụ xác định chi phí và hoàn thiện hồ sơ thực hiện nhiệm vụ; không đồng nghĩa với việc lựa chọn nhà thầu.

(Có Phụ lục nội dung đề nghị báo giá dịch vụ tư vấn kèm theo).

Chi cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn tỉnh Thái Nguyên thông báo để các tổ chức, doanh nghiệp quan tâm gửi báo giá theo quy định./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Chi cục trưởng (báo cáo);
- Trung tâm Khuyến nông và Môi trường (đăng tải trên Trang thông tin điện tử của Sở);
- Phòng Hành chính - Tổng hợp (đăng tải trên Trang thông tin điện tử của Chi cục);
- Lưu: VT, HCTH.

KT. CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
CHI CỤC KINH TẾ HỢP TÁC VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN TỈNH THÁI NGUYÊN
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH THÁI NGUYÊN

Nguyễn Xuân Tùng

PHỤ LỤC
NỘI DUNG ĐỀ NGHỊ BÁO GIÁ DỊCH VỤ TƯ VẤN

(Kèm theo Công văn số 1098/KTHT&PTNT-HCTH ngày 14 tháng 10 năm 2026 của Chi cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn)

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên nhiệm vụ: Hỗ trợ mô hình ứng dụng, chuyển giao và làm chủ công nghệ số trong quản lý tưới theo dữ liệu trong sản xuất nông nghiệp tại một số hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

2. Đơn vị thực hiện: Chi cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn tỉnh Thái Nguyên.

3. Dịch vụ đề nghị báo giá: Lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật cho 02 mô hình ứng dụng, chuyển giao và làm chủ công nghệ số trong quản lý tưới theo dữ liệu trong sản xuất nông nghiệp tại HTX Trà Búp Ngọc và HTX Trà Tuất Thoi; thời gian thực hiện nhiệm vụ dự kiến năm 2026.

II. ĐỊA ĐIỂM VÀ QUY MÔ DỰ KIẾN

1. Hợp tác xã Trà Búp Ngọc

- **Địa điểm:** Xóm Tân Sơn, xã La Bằng, tỉnh Thái Nguyên.

- **Quy mô:** Đề xuất 01 mô hình quản lý tưới theo dữ liệu trên vùng sản xuất chè khoảng 07 ha.

- **Nội dung mô hình:** Bổ sung, hoàn thiện hệ thống cấp nước và tưới gồm máy bơm, đường ống chính, đường ống nhánh, béc tưới, van điều khiển và phụ kiện; lắp đặt cảm biến theo dõi độ ẩm, nhiệt độ và các chỉ tiêu môi trường đất, áp suất đường ống, mực nước và thời tiết; tích hợp tủ điều khiển PLC/HMI, phần mềm quản lý, giám sát, lưu trữ dữ liệu và điều khiển tưới tại chỗ, từ xa; bố trí camera giám sát, thiết bị cấp điện và lưu trữ năng lượng; tổ chức vận hành thử, đào tạo và chuyển giao công nghệ.

- **Kinh phí đề xuất:** Ngân sách nhà nước hỗ trợ theo quy định và dự toán được giao; HTX bố trí kinh phí đối ứng.

2. Hợp tác xã Trà Tuất Thoi

- **Địa điểm:** Xóm Chính Phú, xã Phú Xuyên, tỉnh Thái Nguyên.

- **Quy mô:** Đề xuất 01 mô hình quản lý tưới theo dữ liệu trên vùng sản xuất chè khoảng 01 ha, gồm hệ thống hạ tầng tưới và hệ thống điều khiển, giám sát.

- **Nội dung mô hình:** Bổ sung, hoàn thiện hệ thống hạ tầng tưới gồm đường ống cấp nước, đường ống nhánh, béc phun mưa, van khóa khu tưới, bộ lọc và phụ kiện; tích hợp cảm biến nhiệt độ, độ ẩm đất, van điện từ, tủ điều khiển PLC, màn

hình HMI và thiết bị kết nối mạng; triển khai phần mềm điều khiển PLC, giao diện HMI và phần mềm quản lý, giám sát, lưu trữ dữ liệu, điều khiển tưới tại chỗ, từ xa; tổ chức vận hành thử, đào tạo và chuyển giao công nghệ**.**

- Kinh phí đề xuất: Ngân sách nhà nước hỗ trợ theo quy định và dự toán được giao; HTX bố trí kinh phí đối ứng.

III. NỘI DUNG DỊCH VỤ TƯ VẤN

1. Nghiên cứu hồ sơ, khảo sát hiện trạng từng địa điểm; xác định nhu cầu, điều kiện nguồn nước, điện, internet, hạ tầng tưới hiện có và khả năng tiếp nhận, vận hành mô hình.

2. Đề xuất nội dung, quy mô và giải pháp kỹ thuật; xác định danh mục, khối lượng, sơ đồ bố trí và giải pháp kết nối hạ tầng tưới, cảm biến, bộ điều khiển, phần mềm; phân định phần kinh phí đề nghị ngân sách hỗ trợ và kinh phí đối ứng của HTX.

3. Lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật, dự toán chi tiết, tiến độ và phương án vận hành thử, đào tạo, chuyển giao; giải trình, hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

IV. SẢN PHẨM BÀN GIAO VÀ YÊU CẦU BÁO GIÁ

1. Sản phẩm: Hồ sơ Báo cáo kinh tế - kỹ thuật của nhiệm vụ, thể hiện nội dung tại từng HTX, kèm thuyết minh, tài liệu kỹ thuật, sơ đồ/bản vẽ cần thiết, danh mục khối lượng và dự toán; bàn giao bản giấy, bản điện tử có thể chỉnh sửa theo hợp đồng.

2. Báo giá: Thể hiện riêng chi phí tư vấn đối với từng HTX và tổng chi phí; phân định giá trước thuế, thuế giá trị gia tăng (nếu có), giá sau thuế; bao gồm khảo sát, đi lại, lập và hoàn thiện hồ sơ. Nêu thời gian thực hiện và thời hạn hiệu lực báo giá.